TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **164**/2019/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hưng.

Ông Nguyễn Văn Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Man Anh Hùng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2019/HSST, ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2019/HSST- QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THÚY H** (Tên gọi khác là: Không), sinh ngày 06/12/1998.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nơi thường trú: Xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và con bà Trần Thị S, sinh năm 1978; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có chồng; có 01 con sinh ngày 21/11/2018; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vũ Văn B, sinh năm 1990

Nơi thường trú: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1980

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Chị Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977

Nơi thường trú: Xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

4. Anh Nguyễn Việt H1, sinh năm 1982.

Nơi thường trú: Tổ 29, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Chu Thị T, sinh năm 1999

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984

Nơi thường trú: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ xã hội, Vũ Văn B, sinh năm 1990, trú tại xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên biết Nguyễn Thúy H sinh năm 1998, HKTT tại Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang, hiện đang ở tại Xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là người môi giới mại dâm và đang sử dụng điện thoại số 0363.350.207.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/08/2019, do có nhu cầu mua dâm nên Vũ Văn B cùng bạn là Nguyễn Việt H, sinh năm 1982, trú tại tổ 29, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên sử dụng số điện thoại 0865.856.400 của B gọi vào số điện thoại 0363.350.207 của Nguyễn Thúy H đặt vấn đề tìm gái bán dâm để cho B mua dâm. B nói với H "có nhân viên trẻ không gọi cho anh một đứa", H trả lời "không có nhân viên trẻ chỉ có lớn tuổi thôi", B đồng ý.

Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô đưa B đến nhà trọ của H tại Xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để đưa tiền mua dâm. Thấy B đến, H mượn điện thoại của B gọi vào số máy 0334.331.826 của Hoàng Thị K, sinh năm 1980, trú tại xóm Đ, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên nói "Em H đây, chị đang ở đâu đấy, chị xuống đi khách cho em với, ở nhà nghỉ Anh Công nhé". Gọi điện xong, H bảo B đưa 400.000 đồng. Do không có tiền lẻ nên B đưa cho H tờ 500.000 đồng. H nói với B tiền thừa sẽ do nhân viên là K trả cho B. B đồng ý sau đó cùng H1 đi đến nhà nghỉ Anh Công. Nhưng khi đến thấy nhà nghỉ Anh Công đóng cửa, B và H1 chuyển sang nhà nghỉ Thanh Bình (sau được biết nhà nghỉ do bà Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977, trú tại xóm T, xã K, huyện P, tỉnh thái Nguyên làm chủ). Tại đây, H1 ngồi đợi ở quầy lễ tân còn B thuê phòng 302 sau đó gọi báo cho H số phòng vừa thuê tại nhà nghỉ Thanh Bình. Khoảng 10 phút sau, K một mình điều khiển xe mô tô đi đến nhà nghỉ Thanh Bình rồi lên phòng 302 để bán dâm cho B. Khi B và K đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị tổ Công tác Công an huyện Phú Bình phát hiện lập biên bản sự việc, đưa B và K về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor, màu trắng in chữ màu đỏ đã bị xé rách; 01 bao cao su đã qua sử dụng màu trắng đục; 01 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen có số Imei là: 357916105511949, số Imei 2: 357916105511956, gắn thẻ sim Viettel số seri: 8984048008810822598 của Hoàng Thị K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 355862016406310, gắn 01 sim Viettel số seri: 8984048000058186986 của Vũ Văn B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng nhạt; 10 bao cao su vỏ màu tím có in chữ Tomi Humen chưa qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thúy H ở tại Xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thu giữ 1.200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng nhạt và 10 bao cao su vỏ màu tím có in chữ Tomi Humen chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thúy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. H khai do biết K là gái bán dâm nên lấy số điện thoại

của K để khi nào có khách thì H sẽ gọi K để bán dâm. Mỗi lần môi giới bán dâm, H thu của khách 400.000 đồng, giữ lại 200.000 đồng và đưa cho K 200.000 đồng. H mới môi giới cho K bán dâm được một lần cho B và thu về 500.000 đồng trong đó có cả tiền thuê phòng. Số tiền 1.200.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét trong đó có 500.000 đồng là tiền B đưa cho H để mua dâm vào ngày 26/8/2019. Lời khai nhận tội của H là có căn cứ, phù hợp với lời khai của B và K là những người mua dâm và bán dâm, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 164/CT-VKS-PB, ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Thuý H về tội: "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thuý H về tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng: khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thuý H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Miễn phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thúy H, vì bị cáo là người nuôi con nhỏ và không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A12; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A3; 01 (Một) bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu Doctor;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel màu xanh đen có số imel 11949 máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Thị K, có gắn sim viettel seri 822598; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen số imel 06310 máy cũ đã qua sử dụng gắn sim viettel seri 86986 của Vũ Văn B; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng nhạt bị vỡ màn hình góc bên trái số imel 16230 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H và khoản tiền 500.000đ là những vật chứng dùng vào việc phạm tội;

- Trả lại 01 (Một) ví da màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H;

- Tạm giữ 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thúy H để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 26/8/2019, tại nhà nghỉ Thanh Bình thuộc xóm S, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Thúy H đã có hành vi môi giới để cho Hoàng Thị K bán dâm cho Vũ Văn B để thu về số tiền 400.000 đồng. Số tiền này H được hưởng lợi 200.000 đồng và phải trả cho K 200.000 đồng sau khi bán dâm cho B. Khi K và B đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc thu giữ cùng vật chứng.

Như vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thuý H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm vào "Tội môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung của Điều 328 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào làm trung gian...dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2…

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh văn minh cũng như đạo đức xã hội chủ nghĩa. Từ hành vi môi giới mại dâm, là nguyên nhân làm cho hành vi mại dâm phát triển và có những tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, huỷ hoại nhân cách con người, gây thiệt hại về vật chất, tinh thần cho nhiều gia đình, cá nhân, phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hội đồng xét xử có thể xử bị cáo ở mức án tương ứng là 15 tháng tù.

Đồng thời, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo các ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước. Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo là người đang nuôi con nhỏ, không có thu nhập ổn định, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A12; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A3; 01 (Một) bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu Doctor;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel màu xanh đen có số imel 11949 máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Thị K, có gắn sim viettel seri 822598; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen số imel 06310 máy cũ đã qua sử dụng gắn sim viettel seri 86986 của Vũ Văn B; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng nhạt bị vỡ màn hình góc bên trái số imel 16230 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H và khoản tiền 500.000đ là những vật chứng dùng vào việc phạm tội;

- Trả lại 01 (Một) ví da màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H;

- Tạm giữ 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thúy H để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi số 269 ngày 29/10/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, biện pháp cải tạo, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[8]. Thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo biết theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Điều 46, 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thuý H phạm vào "Tội môi giới mại dâm".

2. Hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Thuý H 15 (Mười năm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 27/11/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thuý H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là Nguyễn Thuý H) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A12; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A3; 01 (Một) bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu Doctor;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel màu xanh đen có số imel 11949 máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Thị K, có gắn sim viettel seri 822598; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen số imel 06310 máy cũ đã qua sử dụng gắn sim viettel seri 86986 của Vũ Văn B; 01 (Một) điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng nhạt bị vỡ màn hình góc bên trái số imel 16230 máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H và khoản tiền 500.000đ là những vật chứng dùng vào việc phạm tội;

- Trả lại 01 (Một) ví da màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Thúy H;

- Tạm giữ 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thúy H để đảm bảo thi hành án.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thuý H phải nộp 200.000đ

(Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt Bị cáo Nguyễn Thuý H và người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Chị Nguyễn Thanh B), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Anh Vũ Văn B, Chị Hoàng Thị K), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên